

Số: 38/2026/QĐST-HNGĐ

Ninh Bình, ngày 26 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 73/2026/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Ngọc M sinh 12/11/1999; địa chỉ xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0371990007xx cấp ngày 09/01/2025 nơi cấp Bộ Công an.

Bị đơn: Anh Đinh Văn Đ sinh ngày 29/10/1999; địa chỉ xóm A, xã L, tỉnh Ninh Bình; số căn cước công dân 0370990022xx ngày cấp 08/01/2025 nơi cấp Bộ Công an.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18/3/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Ngọc M và anh Đinh Văn Đ

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con: Chị M và anh Đ có 01 con là cháu Đinh Khánh V sinh ngày 07/9/2023, chị M và anh Đ thỏa thuận giao cháu V cho chị M nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi, anh Đ cấp dưỡng nuôi con cho chị M mỗi tháng là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng), thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2026 cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày chị M có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con cho chị M, cho đến khi thi hành án xong, hằng tháng anh Đ còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng,

giáo dục con; cha, mẹ không trực tiếp nuôi con không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản và công nợ: Chị M và anh Đ đều không yêu cầu Toà án giải quyết về phần tài sản; vợ chồng không vay mượn ai tài sản gì.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị M và anh Đ thỏa thuận chị M chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng; tổng cộng là 300.000 đồng; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị M đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001091 ngày 11/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình, chị M đã nộp đủ án phí về việc ly hôn và án phí về việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình.
- VKSND Khu vực 4 - Ninh Bình.
- THADS tỉnh Ninh Bình.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Văn Lực